SAO Y

Sở Nội vụ
Tỉnh Đồng Nai
07-08-2023 14:06:54
+07:00

| | |
|---|---|
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI<br>**SỞ NỘI VỤ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 3098/SNV-QLBC&CCVC<br>V/v lấy ý kiến người dân về dự thảo Quyết định quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương. | *Đồng Nai, ngày 04 tháng 8 năm 2023* |

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy trình xây dựng Văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nội vụ đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải toàn văn dự thảo Quyết định Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định. Văn bản góp ý gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 10/9/2023** để Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, phối hợp thực hiện./.

***Nơi nhận:***
-Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
-Lưu: VT, QLBC&CCVC Hải.

**GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH ĐỒNG NAI

**Trần Quang Tú**

Số 02, đường Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
ĐT: (0251) 3822518, Email: sonoivu@dongnai.gov.vn, website http://snv.dongnai.gov.vn

| | |
|---|---|
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI<br>**SỞ NỘI VỤ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr- SNV | *Đồng Nai, ngày tháng 9 năm 2023* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh *(thay thế Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)* như sau:

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Theo Khoản 5 Điều 12 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ *(được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ)* quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quy định: *"Căn cứ quy định khung của Chính phủ và theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở,* ***chi cục thuộc sở, phòng và tương đương thuộc sở, phòng thuộc chi cục thuộc sở và phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện****, bảo đảm phù hợp với đặc thù của địa phương và không được thấp hơn quy định khung của Chính phủ."*

Sau thời gian thực hiện Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý

cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ xét thấy việc bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đã được các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, quy định của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

- Bổ nhiệm ..... công chức, viên chức, bổ nhiệm lại ..... công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Bổ nhiệm ..... công chức, viên chức, bổ nhiệm lại ..... công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành và thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Trong quá trình thực hiện vẫn còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế như: quy định về trình độ lý luận chính trị, trình độ ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh... gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị trong việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Ngày 18/10/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2021/NĐ-CP[1], theo đó tại khoản 4 *(sửa đổi, bổ sung Điều 17 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP quy định về chương trình tài liệu bồi dưỡng)* đã bỏ nội dung *"chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước* ***trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý, thời gian*** *thực hiện tối thiểu là 02 tuần tối đa là 04 tuần gồm chương trình, tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương..."* và Thông tư của các bộ, ngành điều chỉnh tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức từ yêu cầu "***có chứng chỉ*** *ngoại ngữ,* ***chứng chỉ*** *tin học"* thành "***có kỹ năng*** *sử dụng*

---

[1] Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

*công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam"* (**không yêu cầu bắt buộc có chứng chỉ**).

Ngày 14/3/2022, Ban Tổ chức Tỉnh ủy có Văn bản số 2833-CV/BTCTU đề nghị rà soát, điều chỉnh quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, có nội dung *"Qua rà soát, Ban Tổ chức Tỉnh ủy nhận thấy có một số nội dung liên quan đến tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh của Ủy ban nhân dân tỉnh* ***chưa phù hợp với Quy định số 02-QĐ/TU ngày 19 tháng 01 năm 2021*** *của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý* ***(quy định về trình độ ngoại ngữ, tin học; chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng; chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh,...)*** *gây khó khăn cho các đơn vị, địa phương khi thực hiện công tác cán bộ. Do đó, để đảm bảo sự đồng bộ, liên thông giữa quy định của Đảng và nhà nước, đồng thời tạo thống nhất trong triển khai thực hiện, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát sửa đổi, bổ sung quy định nêu trên và các quy định về công tác cán bộ liên quan..."*. Đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy định số 21-QĐ/TU ngày 27/02/2023 về tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý, Quy định số 22-QĐ/TU ngày 15/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, trong đó, quy định về thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý để được xem xét, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn.

Căn cứ Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị và khung danh mục theo Công văn số 5169-CV/BTCTWW ngày 06/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đang dự thảo, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị của tỉnh.

Do đó, Sở Nội vụ đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban

hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

## II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

### 1. Mục đích

Xây dựng Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm cụ thể hóa các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của công chức, viên chức là lãnh đạo cấp phòng ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành và tương đương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc các Sở, ban ngành và tương đương, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh làm cơ sở trong công tác đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm.

### 2. Quan điểm chỉ đạo

Ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng để từng bước nâng cao trình độ năng lực, phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

## III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

- Sở Nội vụ sẽ lấy ý kiến của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan về dự thảo Quy định.

- Căn cứ các ý kiến góp ý, Sở Nội vụ hoàn chỉnh dự thảo Quy định, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

## IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

### 1. Bố cục

Dự thảo gồm 4 chương, 9 điều.

**2. Nội dung cơ bản**

- Chương I: Quy định chung, gồm 2 điều (**Điều 1**. Phạm vi điều chỉnh, **Điều 2**. Đối tượng áp dụng).

- Chương II: Tiêu chuẩn chung, gồm 3 điều (**Điều 3**. Tiêu chuẩn chung, **Điều 4**. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, **Điều 5**. Các tiêu chuẩn khác).

- Chương III: Tiêu chuẩn cụ thể, gồm 3 điều (**Điều 6**. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc sở; **Điều 7**. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc sở; **Điều 8.** Tiêu chuẩn và điều kiện đối với chức danh lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc sở).

- Chương IV: Tổ chức thực hiện, gồm 1 điều (**Điều 9.** Trách nhiệm thực hiện).

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ): Không có.**

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Nội vụ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLBC&CCVC. Hải

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Quang Tú**

| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2023/QĐ-UBND | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định tiêu chuẩn chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số ……/TTr-SNV ngày….. tháng …… năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2020 và thay thế Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản (BTP);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐỒNG NAI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# QUY ĐỊNH
## Về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Trưởng Phòng và tương đương thuộc Sở bao gồm các chức danh:

a) Chi cục trưởng thuộc sở, ban, ngành.

b) Trưởng Phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành.

c) Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành.

d) Trưởng Phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Phó Trưởng Phòng và tương đương thuộc Sở bao gồm các chức danh:

a) Phó Chi cục trưởng thuộc sở, ban, ngành.

b) Phó Trưởng Phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành.

c) Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành.

d) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Trưởng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Phó Trưởng Phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

g) Trưởng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Lãnh đạo quản lý phòng và tương đương thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở bao gồm các chức danh:

a) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục và tương đương thuộc sở, ban, ngành.

b) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, ban, ngành.

c) Trưởng phòng Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4. Chức danh lãnh đạo, quản lý tương đương được xác định theo Kết luận số 35-KL/TW ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các quy định khác có liên quan.

## Chương II
## TIÊU CHUẨN CHUNG

**Điều 3. Tiêu chuẩn chung**

1. Về chính trị tư tưởng

a) Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

b) Có lập trường, quan điểm chính trị, bản lĩnh vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

c) Chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Có ý thức học tập, nghiên cứu để nâng cao kiến thức, trình độ và năng lực công tác.

2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

a) Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống giản dị, khiêm tốn, chân thành; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Chấp hành Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm, Quy định về trách nhiệm

nêu gương của cán bộ, đảng viên; tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

b) Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm.

c) Công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

3. Về năng lực và uy tín

a) Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có kỹ năng giao tiếp; có khả năng nghiên cứu, vận dụng các tri thức khoa học, công nghệ hiện đại, các sáng kiến trong công tác.

b) Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ.

c) Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; gương mẫu, quy tụ, phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

4. Sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

a) Có đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ được giao theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

b) Về độ tuổi bổ nhiệm được thực hiện như sau:

- Công chức, viên chức được đề nghị bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc đề nghị bổ nhiệm giữ chức vụ quản lý cao hơn thì tuổi bổ nhiệm phải còn đủ 05 năm công tác tính từ khi thực hiện quy trình bổ nhiệm; trường hợp đặc biệt báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Công chức, viên chức được đề nghị bổ nhiệm giữ chức vụ quản lý mà thời hạn giữ chức vụ dưới 05 năm theo quy định của pháp luật chuyên ngành thì tuổi công tác phải đủ một nhiệm kỳ;

- Công chức, viên chức được bổ nhiệm giữ chức vụ mới tương đương hoặc thấp hơn chức vụ đang giữ thì không tính tuổi bổ nhiệm theo quy định.

- Tuổi của cán bộ được xác định theo tuổi khai trong hồ sơ lý lịch đảng viên (hồ sơ gốc).

c) Có kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, quản lý. Đối với công chức, viên chức được bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, phải có thời gian công tác phù hợp với vị trí dự kiến bổ nhiệm.

5. Về tiêu chuẩn chính trị

Đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo Quy định của Bộ Chính trị một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

6. Về mức xếp loại cá nhân

Được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên 03 năm liền tính đến thời điểm đề nghị đối với bổ nhiệm lần đầu; hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và vẫn đủ tiêu chuẩn chức danh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới đối với bổ nhiệm lại.

**Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại**

1. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm

a) Đối với công chức thực hiện theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. Trường hợp Chính phủ ban hành quy định khác về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm công chức thì thực hiện theo quy định của Chính phủ.

b) Đối với viên chức thực hiện theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Trường hợp Chính phủ ban hành quy định khác về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm viên chức thì thực hiện theo quy định của Chính phủ.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại

a) Đối với công chức lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. Trường hợp Chính phủ ban hành quy định khác về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại công chức thì thực hiện theo quy định của Chính phủ.

b) Đối với viên chức quản lý thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử

dụng và quản lý viên chức. Trường hợp Chính phủ ban hành quy định khác về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại viên chức thì thực hiện theo quy định của Chính phủ.

3. Đối với công chức, viên chức bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ các chức danh chuyên ngành, ngoài việc áp dụng các tiêu chuẩn, điều kiện tại khoản 1, 2 Điều này còn áp dụng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

**Điều 5. Các tiêu chuẩn khác**

1. Công chức, viên chức được bổ nhiệm vào chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất 02 năm. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Công chức, viên chức phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ít nhất 03 tháng trước khi được xem xét, bổ nhiệm vào chức danh được quy hoạch hoặc chức danh tương đương được quy hoạch.

3. Công chức, viên chức bị kỷ luật thì không phân công, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức vụ cao hơn chức vụ khi bị kỷ luật trong khoảng thời gian như sau (tính từ ngày ký quyết định kỷ luật):

- 12 tháng đối với hình thức kỷ luật Khiển trách.

- 30 tháng đối với hình thức kỷ luật Cảnh cáo.

- 60 tháng đối với hình thức kỷ luật Cách chức.

4. Công chức, viên chức đang trong thời hạn thi hành kỷ luật mà không thuộc diện phải xem xét miễn nhiệm, cho từ chức thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, thảo luận dân chủ, khách quan, thận trọng, kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt về phẩm chất, năng lực, uy tín; nguyên nhân, động cơ vi phạm, khuyết điểm và tính chất, mức độ ảnh hưởng, tác động, kết quả khắc phục hậu quả (nếu có), để xem xét, cân nhắc bổ nhiệm lại.

5. Công chức, viên chức không được bổ nhiệm lại thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc bố trí công tác khác theo nguyên tắc không được bố trí chức vụ tương đương hoặc cao hơn.

6. Thời gian công tác để xem xét bổ nhiệm không bao gồm thời gian thực hiện chế độ tập sự, thử việc theo quy định của pháp luật.

7. Không bố trí công chức, viên chức giữ chức vụ cấp trưởng trong một cơ quan, đơn vị quá 10 năm hoặc hai nhiệm kỳ liên tiếp (đối với trường hợp nhiệm kỳ có thời hạn dưới 05 năm). Trường hợp do yêu cầu cần thiết về chuyên môn hoặc lý do khách quan khác, phải tiếp tục bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử thì phải báo cáo Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi quyết định

8. Trường hợp sáp nhập, hợp nhất đơn vị thì thời gian giữ chức vụ cũ không tính vào thời gian giữ chức vụ cấp trưởng ở đơn vị mới được sáp nhập, hợp nhất.

9. Trường hợp thay đổi tên gọi cơ quan, đơn vị, thời gian giữ chức vụ cấp trưởng bao gồm thời gian giữ chức vụ cấp trưởng trước và sau khi thay đổi tên gọi.

## Chương III

## TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

**Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc sở**

1. Vị trí và chức trách

a) Đối với công chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Chi cục Trưởng thuộc sở, Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là người đứng đầu một phòng, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ tham mưu, tổng hợp; tham mưu, quản lý nhà nước về ngành, chuyên ngành hoặc nhiệm vụ đảm bảo, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của sở theo sự phân công của Giám đốc sở (hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện). Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở (hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện) và trước pháp luật về mọi hoạt động của phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

b) Đối với viên chức giữ chức vụ Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc sở: là người đứng đầu đơn vị, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Về năng lực

Hiểu biết về tình hình kinh tế - xã hội của địa phương; nắm vững các quy định về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành; có kinh nghiệm công tác và khả năng làm việc độc lập; có khả năng tham mưu, đề xuất với cấp trên các giải pháp, biện pháp thực hiện nhiệm vụ công tác, tham gia xây dựng các chương trình, đề án trong lĩnh vực phụ trách; có năng lực lãnh đạo, quản lý và phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

3. Về trình độ và kinh nghiệm công tác.

a) Có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực được phân công công tác và Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị.

b) Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.

Đối với viên chức giữ chức danh Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương thuộc sở có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

c) Có trình độ tin học và trình độ ngoại ngữ phù hợp theo yêu cầu công tác.

d) Đã qua đào tạo, bồi dưỡng chương trình quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên hoặc được bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức

(tương đương ngạch chuyên viên trở lên) hoặc có văn bằng, chứng chỉ được tính là tương đương theo quy định hiện hành.

đ) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương. Đối với trường hợp bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ, nếu chưa có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý thì phải hoàn thiện trong thời gian giữ chức vụ.

e) Về kinh nghiệm công tác.

- Nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có thời gian công tác tại ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên.

Đối với chức danh Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có thời gian công tác tại ngành giáo dục từ đủ 05 năm trở lên.

- Có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó 02 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc sở theo khoản 2 Điều 2 Quy định này trở lên.

**Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc sở.**

1. Vị trí và chức trách

a) Đối với công chức giữ chức vụ Phó Trưởng phòng, Phó Chi cục Trưởng thuộc sở, Phó Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, là cấp phó của Trưởng phòng, đơn vị giúp Trưởng phòng thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể do Trưởng Phòng giao. Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Đối với viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, là người đứng đầu đơn vị, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện) và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

c) Đối với viên chức giữ chức vụ Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc sở, Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, là cấp phó của người đứng đầu đơn vị, có trách nhiệm giúp người đứng đầu thực hiện nhiệm vụ, chịu trách nhiệm trước người đứng đầu đơn vị (hoặc Trưởng phòng) và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Về năng lực

Hiểu biết về tình hình kinh tế - xã hội của địa phương; nắm vững các quy định về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành, hiểu biết cơ bản về các lĩnh vực

chuyên ngành khác có liên quan; có kinh nghiệm công tác, có năng lực tham mưu, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành; có khả năng tham mưu, đề xuất với cấp trên các giải pháp, biện pháp thực hiện nhiệm vụ công tác, tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án trong phạm vi, lĩnh vực do cơ quan, đơn vị phụ trách; có năng lực điều hành, quy tụ, đoàn kết công chức, viên chức và phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

3. Về trình độ và kinh nghiệm công tác

a) Có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực được phân công công tác và Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị.

b) Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.

c) Có trình độ ngoại ngữ và tin học phù hợp theo yêu cầu công tác.

d) Đã qua đào tạo, bồi dưỡng chương trình quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên hoặc được bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức (tương đương ngạch chuyên viên trở lên) hoặc có văn bằng, chứng chỉ được tính là tương đương theo quy định hiện hành.

đ) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương. Đối với trường hợp bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ, nếu chưa có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý thì phải hoàn thiện trong thời gian giữ chức vụ.

e) Về kinh nghiệm công tác.

- Nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có thời gian công tác tại ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên.

- Đối với chức danh Phó Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có thời gian công tác tại ngành giáo dục từ đủ 05 năm trở lên.

- Đối với chức danh Phó Trưởng phòng, Phó Chi cục Trưởng thuộc sở (không có cơ cấu cấp phòng và tương đương thuộc Chi cục), Phó Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Đối với chức danh Phó Chi cục Trưởng thuộc sở (có cơ cấu cấp phòng và tương đương thuộc Chi cục): nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 02 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng thuộc Chi cục (hoặc 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục) và tương đương theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quy định này trở lên.

- Đối với các chức danh Trưởng phòng, Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó 02 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và tương đương theo khoản 2 Điều 2 Quy định này trở lên.

- Đối với các chức danh Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (không có cơ cấu cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị), Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (không có cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị): nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Đối với chức danh Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (có cơ cấu cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị), Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (có cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị): nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 02 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp (hoặc 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị sự nghiệp) và tương đương theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quy định này trở lên.

**Điều 8. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với chức danh lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở.**

1. Vị trí và chức trách

a) Đối với công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Chi cục và tương đương thuộc sở; Trưởng phòng, Trưởng khoa, Tổ Trưởng và tương đương trực thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; Trưởng phòng, Trưởng khoa, Tổ Trưởng và tương đương trực thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng phòng, Tổ trưởng và tương đương trực thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, là người đứng đầu một phòng, khoa, tổ, đội (sau đây gọi là Trưởng phòng và tương đương trực thuộc các đơn vị thuộc sở); thực hiện các nhiệm vụ tham mưu, quản lý nhà nước về ngành, chuyên ngành và làm nhiệm vụ đảm bảo, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chi cục, đơn vị sự nghiệp thuộc sở, đơn vị sự nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng thuộc sở (hoặc Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc sở, Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện) và trước pháp

luật về mọi hoạt động của phòng, đơn vị theo chức trách, nhiệm vụ được phân công.

b) Đối với công chức, viên chức giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Chi cục và tương đương thuộc sở; Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng khoa, Tổ phó và tương đương trực thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng khoa, Tổ phó và tương đương trực thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Trưởng phòng, Tổ phó và tương đương trực thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau đây gọi là Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc các đơn vị thuộc sở), là cấp phó của Trưởng phòng, Trưởng đơn vị, giúp Trưởng phòng, Trưởng đơn vị thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể do Trưởng phòng, Trưởng đơn vị giao. Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Trưởng đơn vị và trước pháp luật về mọi hoạt động theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Về năng lực

Hiểu biết về tình hình kinh tế - xã hội của địa phương; nắm vững các quy định về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành, hiểu biết cơ bản về các lĩnh vực chuyên ngành khác có liên quan; có kinh nghiệm công tác, có năng lực tham mưu, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành; có khả năng tham mưu, đề xuất với cấp trên các giải pháp, biện pháp thực hiện nhiệm vụ công tác, tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án trong phạm vi, lĩnh vực do cơ quan, đơn vị phụ trách; có năng lực điều hành, quy tụ, đoàn kết công chức, viên chức và phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

3. Về trình độ và kinh nghiệm công tác

a) Có trình độ chuyên môn phù hợp với ngành, lĩnh vực được phân công công tác và Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị.

b) Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương. Đối với trường hợp bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ, nếu chưa có trình độ trung cấp lý luận chính trị thì phải hoàn thiện trong thời gian giữ chức vụ.

c) Có trình độ ngoại ngữ và tin học phù hợp theo yêu cầu công tác.

d) Đã qua đào tạo, bồi dưỡng chương trình quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên hoặc được bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức (tương đương ngạch chuyên viên trở lên) hoặc có văn bằng, chứng chỉ được tính là tương đương theo quy định hiện hành.

đ) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương. Đối với trường hợp bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ, nếu chưa có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý thì phải hoàn thiện trong thời gian giữ chức vụ.

c) Về kinh nghiệm công tác.

- Nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có thời gian công tác tại ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên.

- Đối với chức vụ Trưởng phòng và tương đương trực thuộc các đơn vị thuộc sở: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 02 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc các đơn vị thuộc sở (hoặc 02 năm hoàn thành liên tiếp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tại thời điểm bổ nhiệm đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý).

- Đối với chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc các đơn vị thuộc sở: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

## Chương IV
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này tại cơ quan, đơn vị mình quản lý.

Đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan, đơn vị không được điều chỉnh tại Quyết định này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm căn cứ quy định pháp luật hiện hành và các quy định có liên quan để cụ thể hóa tiêu chuẩn, điều kiện các chức danh lãnh đạo quản lý cho phù hợp.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quy định này; tổng hợp các phản ánh, kiến nghị của sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trình Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

| | |
|---|---|
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI<br>**SỞ NỘI VỤ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Đồng Nai, ngày tháng năm 2023*

# BÁO CÁO TỔNG KẾT

**quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

## I. Kết quả thực hiện

Theo Khoản 5 Điều 12 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ *(được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ)* quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quy định: *"Căn cứ quy định khung của Chính phủ và theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở,* ***chi cục thuộc sở, phòng và tương đương thuộc sở, phòng thuộc chi cục thuộc sở và phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện****, bảo đảm phù hợp với đặc thù của địa phương và không được thấp hơn quy định khung của Chính phủ."*

Sau thời gian thực hiện Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ xét thấy việc bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đã được các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, quy định của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

- Bổ nhiệm ..... công chức, viên chức, bổ nhiệm lại ..... công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Bổ nhiệm ..... công chức, viên chức, bổ nhiệm lại ..... công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành và thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện vẫn còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế như: quy định về trình độ lý luận chính trị, trình độ ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh... gây khó

khăn cho các cơ quan, đơn vị trong việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Ngày 18/10/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2021/NĐ-CP[1], theo đó tại khoản 4 *(sửa đổi, bổ sung Điều 17 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP quy định về chương trình tài liệu bồi dưỡng)* đã bỏ nội dung *"chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước* ***trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý, thời gian*** *thực hiện tối thiểu là 02 tuần tối đa là 04 tuần gồm chương trình, tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương..."* và Thông tư của các bộ, ngành điều chỉnh tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức từ yêu cầu "***có chứng chỉ*** *ngoại ngữ,* ***chứng chỉ*** *tin học"* thành "***có kỹ năng*** *sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam"* (**không yêu cầu bắt buộc có chứng chỉ**).

Ngày 14/3/2022, Ban Tổ chức Tỉnh ủy có Văn bản số 2833-CV/BTCTU đề nghị rà soát, điều chỉnh quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, có nội dung *"Qua rà soát, Ban Tổ chức Tỉnh ủy nhận thấy có một số nội dung liên quan đến tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh của Ủy ban nhân dân tỉnh* ***chưa phù hợp với Quy định số 02-QĐ/TU ngày 19 tháng 01 năm 2021*** *của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý* ***(quy định về trình độ ngoại ngữ, tin học; chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng; chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh,...)*** *gây khó khăn cho các đơn vị, địa phương khi thực hiện công tác cán bộ. Do đó, để đảm bảo sự đồng bộ, liên thông giữa quy định của Đảng và nhà nước, đồng thời tạo thống nhất trong triển khai thực hiện, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát sửa đổi, bổ sung quy định nêu trên và các quy định về công tác cán bộ liên quan..."* Đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy định số 21-QĐ/TU ngày 27/02/2023 về tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý, Quy định số 22-QĐ/TU ngày 15/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử,

---

[1] Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

trong đó, quy định về thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý để được xem xét, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn.

Căn cứ Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị và khung danh mục theo Công văn số 5169-CV/BTCTWW ngày 06/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đang dự thảo, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị của tỉnh.

**II. Đề xuất nội dung thực hiện.**

**1. Mục tiêu xây dựng quy định**

Xây dựng Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm cụ thể hóa các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của công chức, viên chức là lãnh đạo cấp phòng ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành và tương đương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc các Sở, ban ngành và tương đương, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh làm cơ sở trong công tác đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm.

**2. Nội dung quy định.**

**Nội dung 1:** cụ thể hóa tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo quản lý cấp phòng thành 03 nhóm, bao gồm:

- Trưởng Phòng và tương đương thuộc Sở bao gồm các chức danh: Chi cục trưởng thuộc sở, ban, ngành; Trưởng Phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành; Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành; Trưởng Phòng và tương tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Phó Trưởng Phòng và tương đương thuộc Sở bao gồm các chức danh: Phó Chi cục trưởng thuộc sở, ban, ngành; Phó Trưởng Phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành; Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành; **Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**; Phó Trưởng Phòng và tương tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; **Trưởng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện**.

- Lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở bao gồm các chức danh: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương

đương trực thuộc Chi cục và tương đương thuộc sở, ban, ngành; Trưởng phòng Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, ban, ngành; Trưởng phòng Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**a) Xác định vấn đề bất cập**

Tại Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đối với 02 nhóm chức danh:

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành và thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị và khung danh mục theo Công văn số 5169-CV/BTCTWW ngày 06/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị của tỉnh[2], sẽ chia lại thành 3 nhóm chức danh:

- Trưởng Phòng và tương đương thuộc Sở.

- Phó Trưởng Phòng và tương đương thuộc Sở *(trong đó có các chức danh Trưởng phòng tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện sẽ thuộc nhóm chức danh Phó Trưởng Phòng và tương đương theo quy định mới)*

- Lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở *(cụ thể hóa Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện so với Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND)*.

**b. giải pháp**

---

[2] Ban Tổ chức Tihnr ủy đảng dự thảo, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành.

Cụ thể hóa theo từng nhóm chức danh lãnh đạo, quản lý để xác định rõ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm. Đồng thời, quy định tiêu chuẩn, điều kiện đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**c) Ưu điểm:**

- Phù hợp theo quy định về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị của tỉnh.

- Thống nhất trong việc quy định tiêu chuẩn, điều kiện đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Nhược điểm:

Giảm bớt tính linh hoạt trong việc quy định tiêu chuẩn, điều kiện đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Nội dung 2:** Điều chỉnh Trình độ lý luận chính trị đối với các chức danh Lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

**a) Xác định vấn đề bất cập**

Căn cứ Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trình độ trung cấp lý luận chính trị đối với các chức danh Lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở (Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Chi cục và tương đương thuộc sở, ban, ngành; Trưởng phòng Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, ban, ngành; Trưởng phòng Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương trực thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Qua quá trình tổ chức thực hiện Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị vướng mắc trong việc bổ nhiệm viên chức làm công tác chuyên môn như bác sĩ, điều dưỡng… giữ chức vụ lãnh đạo quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Quy định số 21-QĐ/TU ngày 27/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy không quy định cụ thể trình độ chính trị đối với các đối tượng nêu trên; theo Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị, tại Điều 5 quy định đối tượng đào tạo trung cấp chính trị, bao gồm:

*"**1. Đối tượng***

***1.1. Cán bộ, công chức, viên chức***

*a) Cấp ủy viên cấp xã; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; cấp trưởng, cấp phó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.*

***b) Phó trưởng phòng và cấp phó các đơn vị tương đương cấp phòng của cấp huyện, cấp tỉnh**; phó ban (đơn vị tương đương cấp ban) trực thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.*

*c) Quy hoạch phó trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) ở Trung ương. **Quy hoạch các chức vụ quy định tại Điểm a, b**.*

*1.2. Cán bộ quân đội; Chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã, chỉ huy cấp tiểu đoàn; phó chỉ huy trưởng, phó tham mưu trưởng, chính trị viên, phó ban chỉ huy quân sự cấp huyện; phó tham mưu trưởng, phó chủ nhiệm chính trị trung đoàn; lãnh đạo phòng (ban) cấp lữ đoàn, sư đoàn, bộ chỉ huy quân sự, bộ chỉ huy bộ đội biên phòng cấp tỉnh (tương đương). Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên.*

*1.3. Cán bộ công an: Đội trưởng, trưởng công an cấp xã, tiểu đoàn trưởng, phó đội trưởng, phó trưởng công an cấp xã, phó tiểu đoàn trưởng và tương đương; phó trưởng phòng, phó trưởng công an cấp huyện, phó trung đoàn trưởng và tương đương. Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên.*

***1.4. Cán bộ có đủ 6 năm giữ ngạch, bậc chuyên viên và tương đương; chức danh, vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị và trong dự nguồn ngạch trung cấp (tương đương)**.*

*1.5. Giảng viên lý luận chính trị ở trường, trung tâm có nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị.*

***2. Tiêu chuẩn***

***- Đảng viên dự bị hoặc chính thức.***

*- Tốt nghiệp cao đẳng trở lên (tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số hoặc công tác tại các xã miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).*

*- Cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 33 tuổi, nam từ 35 tuổi trở lên."*

Theo Quy định số 10-QĐ/TU ngày 05/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ, thì *"mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý không quy hoạch quá ba cán bộ."*. Do đó, số lượng công chức, viên chức dự kiến bổ nhiệm lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở được quy hoạch chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở là rất ít, nói cách khác, không đủ điều kiện để được đào tạo trung cấp chính trị.

Ví dụ: Tại Chi cục thuộc Sở có cơ cấu 02 Phó Chi cục trưởng (tương đương Phó Trưởng Phòng thuộc Sở) và 02 phòng chuyên môn thuộc Chi cục, khi xây dựng quy hoạch phải xác định đối tượng 1 (Trưởng phòng thuộc Chi cục hoặc Chi ủy viên Chi bộ), đối tượng 2 (Phó trưởng phòng thuộc chi cục hoặc chuyên viên 03 năm công tác hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

Do số lượng tối đa công chức được quy hoạch chức danh Phó Chi cục trưởng là 06 công chức, sau khi trừ thành phần công chức hiện giữ chức vụ lãnh đạo phòng (trưởng phòng, phó trưởng phòng) sẽ không còn hoặc còn rất ít công chức không giữ chức vụ được quy hoạch chức danh Phó Chi cục trưởng.

**b) giải pháp**

Căn cứ các quy định nêu trên và tình hình thực tế, Sở Nội vụ đề nghị xem xét về trình độ lý luận chính trị đối với Lãnh đạo quản lý phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Sở là "Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương. **Đối với trường hợp bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ, nếu chưa có trình độ trung cấp lý luận chính trị thì phải hoàn thiện trong thời gian giữ chức vụ.**"

**c) Ưu điểm**

Tạo điều kiện cho viên chức làm công tác chuyên môn được bổ nhiệm giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**d) Nhược điểm**

- Khó khăn trong việc kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với công chức, viên chức khi được bổ nhiệm. Theo quy định, công chức, viên chức khi được bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý phải được Kết luận của cấp ủy có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị. Vì vậy, sẽ có khả năng xảy ra trường hợp công chức, viên chức khi được bổ nhiệm **"chưa là đảng viên"** nên việc đề nghị cấp có thẩm quyền (Đảng ủy Khối hoặc các Huyện ủy, thành ủy) kết luận tiêu chuẩn

chính trị đối với đối tượng trên **sẽ không thực hiện được** do chưa thuộc đối tượng quản lý.

- Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và người đứng đầu trong công tác đào tạo, bồi dưỡng và công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ. Như phân tích nêu trên, sau khi công chức, viên chức được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cơ quan, đơn vị phải có trách nhiệm rà soát lại công tác quy hoạch để kịp thời xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về trình độ chính trị. Nếu không thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng có thể dẫn đến trường hợp công chức, viên chức **khi hết thời gian giữ chức vụ sẽ không được bổ nhiệm lại**, qua đó dễ xảy ra tiêu cực, đơn thư, khiếu nại.

**Nội dung 3:** Điều chỉnh quy định về trình độ ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh.

**a) Xác định vấn đề bất cập**

Căn cứ Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trình độ ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh... cho từng chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Căn cứ Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các bộ, ngành và Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy không bắt buộc quy định về trình độ ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh… Căn cứ tình hình thực tế, Sở Nội vụ đề nghị bỏ các quy định về bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh; đối với trình độ ngoại ngữ và tin học, quy định trình độ ngoại ngữ và tin học phù hợp với vị trí việc làm.

**b) giải pháp**

Điều chỉnh không quy định về bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng quốc phòng an ninh; đối với trình độ ngoại ngữ và tin học, quy định trình độ ngoại ngữ và tin học phù hợp với vị trí việc làm.

- Ưu điểm: Tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị kịp thời kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

- Nhược điểm: Yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải chủ động trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức sau khi được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

**III. Lấy ý kiến**

**1. Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị chịu tác động của việc xây dựng Quyết định.**

Ngày ...../7/2023, Sở Nội vụ ban hành Công văn số ...../SNV-QLBC&CCVC lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh chịu tác động của việc xây dựng Quyết định. Kết quả có ..... cơ quan, đơn vị có ý kiến, bao gồm ..... cơ quan, đơn vị thống nhất, ..... cơ quan, đơn vị có ý kiến góp ý về nội dung *(Bảng tổng hợp kèm theo)*.

**2. Đăng tải trang thông tin điện tử tỉnh lấy ý kiến người dân về việc xây dựng Quyết định.**

Ngày ...../7/2023, Sở Nội vụ ban hành Công văn số ...../SNV-QLBC&CCVC phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến người dân về dự thảo Quyết định quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, thời gian lấy ý kiến là 30 ngày (từ ngày ..... đến ngày .....), kết quả có ..... ý kiến góp ý về nội dung *(Bảng tổng hợp kèm theo)*./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLBC&CCVC. Hải

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Quang Tú**

# BẢNG TÓM TẮT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ CẤP PHÒNG

| STT | NỘI DUNG | TRƯỞNG PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC SỞ | PHÓ TRƯỞNG PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC SỞ | LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TRỰC THUỘC CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC SỞ |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 1 | Đối tượng | a) Chi cục trưởng thuộc sở, ban, ngành.<br>b) Trưởng Phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành.<br>c) Trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ban, ngành.<br>d) Trưởng Phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. | a) Phó Chi cục trưởng thuộc sở, ban, ngành.<br>b) Phó Trưởng Phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành.<br>c) Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành.<br>d) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.<br>đ) Trưởng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.<br>e) Phó Trưởng Phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.<br>g) Trưởng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. | a) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục và tương đương thuộc sở, ban, ngành.<br>b) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, ban, ngành.<br>c) Trưởng phòng Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.<br>d) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. |
| 2 | Tiêu chuẩn chung | Theo Điều 3 dự thảo. Trong đó, lưu ý điểm c khoản 4 Điều 3 quy định về về kinh nghiệm công tác: "c) Có kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, quản lý. **Đối với công chức, viên chức được bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, phải có thời gian công tác phù hợp với vị trí dự kiến bổ nhiệm.**" | | |
| 3 | Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại | Theo Điều 4 dự thảo. | | |

| STT | NỘI DUNG | TRƯỞNG PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC SỞ | PHÓ TRƯỞNG PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC SỞ | LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TRỰC THUỘC CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC SỞ |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 4 | Các tiêu chuẩn khác | - Theo Điều 5 dự thảo. Trong đó, lưu ý khoản 1 Điều 5: "Công chức, viên chức được bổ nhiệm vào chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn phải có **thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất 02 năm**. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định." | | |
| 5 | Vị trí và chức trách, năng lực | Theo khoản 1, khoản 2 Điều 7 dự thảo | Theo khoản 1, khoản 2 Điều 8 dự thảo | Theo khoản 1, khoản 2 Điều 9 dự thảo |
| 6 | Về trình độ và kinh nghiệm công tác | | | |
| 6.1 | Trình độ chuyên môn | Có trình độ **đại học trở lên** phù hợp với ngành, lĩnh vực được phân công công tác và Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị | Có trình độ **đại học trở lên** phù hợp với ngành, lĩnh vực được phân công công tác và Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị | Có trình độ **chuyên môn phù hợp** với ngành, lĩnh vực được phân công công tác và Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị |
| 6.2 | Trình độ chính trị | Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương. Đối với viên chức giữ chức danh **Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc sở có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị** hoặc tương đương trở lên. | Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương | - Bổ nhiệm lại: Bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.<br>- **Bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ**: Nếu **chưa có trình độ trung cấp lý luận chính trị** thì phải hoàn thiện trong thời gian giữ chức vụ |
| 6.3 | Trình độ tin học và ngoại ngữ | phù hợp thec yêu cầu công tác | | |
| 6.4 | Bồi dưỡng ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức | Đã qua đào tạo, bồi dưỡng chương trình quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên hoặc được bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức (tương đương ngạch chuyên viên trở lên) hoặc có văn bằng, chứng chỉ được tính là tương đương theo quy định hiện hành | | |

| STT | NỘI DUNG | TRƯỞNG PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC SỞ | PHÓ TRƯỞNG PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC SỞ | LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TRỰC THUỘC CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC SỞ |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| 6.5 | Bồi dưỡng kiến thức lãnh đạo, quản lý | - Bổ nhiệm lại: Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.<br>- **Bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ**: Nếu **chưa có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý** thì phải hoàn thiện trong thời gian giữ chức vụ | - Bổ nhiệm lại: Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.<br>- Bổ **nhiệm lần đầu giữ chức vụ**: Nếu **chưa có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý** thì phải hoàn thiện trong thời gian giữ chức vụ | - Bổ nhiệm lại: Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.<br>- **Bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ:** Nếu **chưa có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý** thì phải hoàn thiện trong thời gian giữ chức vụ |
| 6.6 | Kinh nghiệm công tác | - Nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có thời gian công tác tại ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên.<br>Đối với chức danh **Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo** cấp huyện: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có thời gian công tác tại ngành dục từ **đủ 05 năm trở lên**.<br>- Có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó 02 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc sở theo khoản 2 Điều 2 Quy định này trở lên. | - Nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có thời gian công tác tại ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên.<br>- Đối với chức danh **Phó Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện**: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có thời gian công tác tại ngành dục từ **đủ 05 năm trở lên**.<br>- Đối với chức danh Phó Trưởng phòng, Phó Chi cục Trưởng thuộc sở (không có cơ cấu cấp phòng và tương đương thuộc Chi cục), Phó Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.<br>- Đối với các chức danh Trưởng phòng, Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó 02 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo khoản 2 Điều 2 Quy định này trở lên. | - Nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm phải có thời gian công tác tại ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên.<br>- Đối với chức vụ Trưởng phòng và tương đương trực thuộc các đơn vị thuộc sở: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 02 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc các đơn vị thuộc sở (hoặc 02 năm hoàn thành liên tiếp **hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** tại thời điểm bổ nhiệm đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý).<br>- Đối với chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc các đơn vị thuộc sở: nhân sự được giới thiệu bổ nhiệm có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. |

| STT | NỘI DUNG | TRƯỞNG PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC SỞ | PHÓ TRƯỞNG PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC SỞ | LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TRỰC THUỘC CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC SỞ |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| | | | - Đối với các chức danh Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (không có cơ cấu cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị), Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (không có cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị): Người được giới thiệu bổ nhiệm phải có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.<br>Đối với chức danh **Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (có cơ cấu cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị), Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (có cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị)**: Người được giới thiệu bổ nhiệm phải có ít nhất 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có **02 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp (hoặc 03 năm liên tiếp tại thời điểm bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị sự nghiệp)** theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quy định này trở lên. | |